

Bản án số: 259/2017/HSST

Ngày: 19/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Minh Tuấn

Các hội thẩm nhân dân: 1, Ông Dương Văn Xây.

2, Ông Đỗ Phụng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân, Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Đinh Huy Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2017, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 234/2017/HSST ngày 31/5/2017 đối với các bị cáo:

1. Ngô Thị L, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 01/9/1992.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm C, xã N, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Dương Văn Y (không rõ năm sinh); Con bà: Ngô Thị H, sinh năm 1962; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; Có chồng là Hà Văn H, sinh năm 1985 (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2009, hiện đang sống như vợ chồng với Ngô Văn H, có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/02/2017 đến ngày 05/3/2017 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Văn H, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17/10/1984.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 4, phường P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: Xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Ngô Văn Sơn, sinh năm 1959; Con bà: Phan Thị Thanh, sinh năm 1960; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1987 (đã ly hôn), có 01 con, con sinh năm 2009, hiện đang sống với Ngô Thị L như vợ chồng, có 01 con, sinh năm 2014.

Tiền án: 01: Tại bản án số 210/2013/HSST ngày 11/6/2013 của TAND thành phố Thái Nguyên xử phạt 9 tháng tù về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm

đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2013, chưa thi hành phần bồi thường.

Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa

Người làm chứng:

1. Bà Hà Thị H, sinh năm 1959; (vắng mặt).

Trú tại: Tổ 9, phường Tân Long, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Trần Quang B, sinh năm 1944, (vắng mặt).

Trú tại: Tổ 17, phường Tân Long, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

3. Ông Lê Văn Th, sinh năm 1957, (vắng mặt).

4. Địa chỉ: Tổ 9, phường Tân Long, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Ngô Văn H và Ngô Thị L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 24/02/2017, tổ công tác của Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 9, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên phát hiện 01 đôi nam nữ đi cùng nhau có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy (sau xác định là Ngô Văn H và Ngô Thị L). Tiến hành kiểm tra đối với H và L đã phát hiện tại túi quần phía sau bên phải của H đang mặc có 01 gói nilon màu đen, bên trong là lớp nilon màu vàng có chứa chất bột màu trắng, kiểm tra L không phát hiện thu giữ gì. H và L khai chất bột màu trắng là Hêrôin, mục đích mang đi bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, L về hành vi “mua bán trái phép chất ma túy” và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Hồi 17h50 cùng ngày, tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của H, có trọng lượng là 3,752 gam.

Tại Kết luận giám định số 388/KL-PC 54 ngày 01/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của H là chất ma túy, loại Hêrôin, có trọng lượng 3,752 gam.

Tại cơ quan điều tra ban đầu, Ngô Văn H và Ngô Thị L khai nhận: H và L sống với nhau như vợ chồng tại xóm Tam Thái, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. H và L đã nhiều lần cùng nhau đi bán ma túy để kiếm lời. Khoảng 13 giờ ngày 24/02/2017, L đang ở phòng trọ ở thì nhận được điện thoại của Hà Thị Hòa nhà ở tổ 9, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên hỏi mua 01 chỉ Hêrôin với giá 3.000.000 đồng. L đồng ý. Sau đó, L rủ H cùng đi mua Hêrôin để bán lại cho Hòa kiếm lời, H đồng ý. Sau đó, H và L cùng con gái là cháu Ngô Ngọc Diệp Nhi sinh năm 2014 đón xe taxi đến nhà một người phụ nữ tên Hà Anh ở xóm Nước Hai, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên để mua Hêrôin. Đến nơi, L và con gái chơi ở ngoài sân còn H vào trong nhà mua của Hà Anh 01 chỉ Hêrôin được gói bằng 02 lớp nilon (lớp nilon màu đen bên ngoài và

lớp nylon màu vàng bên trong), với giá 2.600.000 đồng. Mua được Hêrôin, H cất vào trong túi quần phía sau bên phải mình đang mặc rồi cùng L và con gái đón xe taxi đến khu vực phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên để bán Hêrôin. Khi đến khu vực tổ 9, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, H và L cùng con gái xuống taxi đi bộ vào nhà Hòa, đi được khoảng 200 mét thì bị tổ công tác của Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Quá trình điều tra, Ngô Văn H và Ngô Thị L thay đổi lời khai. H khai: Khoảng 13 giờ ngày 24/02/2017, H đang ở nhà thì L rủ H sang nhà Hà A chơi. H đồng ý và cùng L, con gái đi taxi đến nhà Hà A ở xóm N, xã Q thành phố Thái Nguyên chơi. Đến nơi, H và con gái chơi ở ngoài còn L và Hà A làm gì H không biết. Được khoảng 20 phút thì H, L và con gái bắt taxi đi về, trên đường về L nói rõ qua nhà một người tên H ở phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên để lấy tiền. Khi đến đoạn đường bê tông rẽ vào nhà H, H, L xuống xe taxi đi bộ được khoảng 200 mét thì bị Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên dừng lại kiểm tra, qua kiểm tra thu giữ tại túi quần phía sau bên phải H đang mặc 01 gói nylon màu đen, bên trong là lớp nylon màu vàng, bên trong có chứa ma túy. H không biết gói ma túy trên là của ai, H nghĩ có người nhét vào túi quần H.

Còn Ngô Thị L khai: Khoảng 12 giờ ngày 24/02/2017, L đang ở nhà ở xóm Tam Thái, xã Hóa Thượng thì Hà Thị Hòa gọi điện hỏi mua Hêrôin, L cầm chứng minh thư đến quầy cầm đồ ở tổ 3, thị trấn Chùa Hang, huyện Đồng Hỷ thế chấp lấy 3.000.000 đồng. Sau đó đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, L cùng chồng và con gái đi taxi đến nhà người phụ nữ tên là Hà A ở xóm Nước Hai, xã Q, thành phố Thái Nguyên để mua hêrôin. Đến nơi, H và con gái chơi ngoài sân còn L một mình đi vào phòng của Hà A mua 01 gói hêrôin được gói bằng lớp nylon màu đen, bên trong là lớp nylon màu vàng với giá 2.600.000đ. Mua được ma túy, L cất vào túi áo khoác bên phải mình đang mặc rồi cùng chồng và con gái tiếp tục đi taxi đến khu vực phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên để bán ma túy. Khi đến ngõ vào nhà H, L cùng chồng và con gái xuống xe taxi, đi bộ vào đường bê tông được khoảng 200 mét thì gặp H, L hỏi H “*Chị đếm tiền chưa*”, H trả lời “*Chưa*” và rút tiền ra đếm. Khi Hòa đang đếm tiền thì bị tổ công tác của Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên phát hiện. Do hoảng sợ, L dùng tay phải lấy gói ma túy trong túi áo khoác bên phải vút qua 01 bờ tường rào của một nhà dân gần đó. L khai H không biết việc L mua ma túy của Hà A rồi đem bán cho H.

Mặc dù đến nay, Ngô Văn H không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, Ngô Thị L thay đổi lời khai, nhưng căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai ngày 24/02/2017, biên bản ghi lời khai hỏi 15 giờ 30 ngày 24/02/2017 tại Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, biên bản ghi lời khai hỏi 18 giờ ngày 24/02/2017 tại Công an thành phố Thái Nguyên, biên bản mở niêm phong cân trọng lượng, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án

đủ cơ sở khẳng định gói Hêrôin có trọng lượng 3,752 gam mà Công an phường Tân Long thu giữ ngày 24/02/2017 là của H và L, mục đích bán để kiếm lời.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì kí hiệu T1 là mẫu hoàn lại sau giám định hiện đang được bảo quản tại tài khoản, kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 255/KSĐT-MT ngày 30 tháng 5 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố Ngô Văn H và Ngô Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Ngô Văn H và Ngô Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 20, 53, 33 BLHS: Xử phạt bị cáo Ngô Văn H từ 4 đến 5 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm 1 khoản 1 Điều 46, Điều 20, 53, 33 BLHS Xử phạt bị cáo Ngô Thị L từ 4 đến 5 năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 24/02/2017 đến ngày 05/3/2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng.

- Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T1.

- Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc các bị cáo phải nộp án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo Ngô Thị L không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát xác định việc truy tố xét xử là đúng tội, không oan. Bị cáo xin HĐXX cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo Ngô Văn H không nhất trí với luận tội của VKS, bị cáo cho rằng việc L đi mua bán ma túy bị cáo không được biết, bị cáo chỉ đi theo L để đi chơi. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho L.

Đại diện VKS giữ nguyên quan điểm về việc luận tội đối với bị cáo H.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra vụ án, ban đầu, các bị cáo Ngô Văn H và Ngô Thị L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, sau đó các bị cáo thay đổi lời khai, bị cáo H và L cho rằng việc mua bán ma túy chỉ có một mình L thực hiện, H không hề biết.

Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai ngày 24/02/2017, biên bản ghi lời khai hỏi 15 giờ 30 ngày 24/02/2017 tại Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, biên bản ghi lời khai hỏi 18 giờ ngày 24/02/2017 tại Công an thành phố Thái Nguyên, biên bản mở niêm phong cân trọng lượng, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định gói Hêrôin có trọng lượng 3,752 gam mà Công an phường Tân Long thu giữ ngày 24/02/2017 trong túi quần của H đang mặc là của H và L, mục đích bán để kiếm lời. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hỏi 13 giờ 45 phút ngày 24/02/2017, tại khu vực tổ 9, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, Ngô Văn H có hành vi cất giấu trên người 3,752 gam Hêrôin cùng Ngô Thị L mang đi bán cho Hà Thị H để kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, cùng vật chứng.

Trong vụ án này, Ngô Thị L tham gia đồng phạm với vai trò người chủ mưu, còn Ngô Văn H tham gia đồng phạm với vai trò là người giúp sức, cùng thực hiện tội phạm một cách tích cực.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Do đó, bản cáo trạng của VKS nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 194 BLHS quy định:

1. Người nào...mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định độc quyền quản lý và sử dụng của Nhà nước về các chất gây nghiện, gây mất trật tự, trị an ở địa phương.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Ngô Văn H có 01 tiền án chưa được xóa án tích, chưa có tiền sự, bị cáo Ngô Thị L chưa có tiền án, tiền sự, trong vụ án này các bị cáo không thành khẩn khai báo, bị cáo L khi phạm tội đang có thai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 46 BLH, bị cáo H không được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS nào, bị cáo H phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS là tái phạm, vì vậy, cần có một mức án phù hợp đối với từng bị cáo và buộc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tại khoản 5 Điều 194 BLHS có quy định hình phạt bổ sung, nhưng qua xác minh thấy các bị cáo là đối không nghề nghiệp, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho cả hai bị cáo.

Vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Về nguồn gốc số Hêrôin bị thu giữ, L và H khai mua của 01 (một) người phụ nữ tên Hà A nhà ở xóm N, xã Q, thành phố Thái Nguyên với giá 2.600.000đ

(hai triệu sáu trăm nghìn đồng), qua xác minh tại địa phương chỉ có người phụ nữ tên là Hà Thị L A nhưng hiện tại vắng mặt tại địa phương, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên không tiếp tục làm rõ để xử lý sau. Đối với hành vi mua trái phép chất ma túy của Hà Thị H để sử dụng ngày 24/02/2017, không xác định được trọng lượng cụ thể H định mua, xét thấy hành vi của H chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã lập biên bản giáo dục nhắc nhở. Ngoài ra, tại Cơ quan điều tra, L khai nhận từ đầu năm 2017, L cùng H đi mua ma túy của H A rồi bán lại cho H từ 3 đến 4 lần với số tiền mỗi lần từ 2.800.000đ đến 3.000.000đ. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên không đủ cơ sở để xử lý đối với L, H, HA và H về hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy.

Các bị cáo phải nộp án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Thị L và Ngô Văn H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm 1 khoản 1 Điều 46, Điều 20, 53, 33 BLHS: xử phạt bị cáo Ngô Thị L: 04 (Bốn) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án. Được trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ từ ngày 24/02/2017 đến ngày 05/3/2017.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 20, 53, 33 BLHS: xử phạt bị cáo Ngô Văn H: 04 (Bốn) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2017. Áp dụng Điều 228 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo Ngô Văn H 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho cả hai bị cáo.

3. Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T1 (không kiểm tra bên trong).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 281 ngày 26/5/2017 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

4. Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Ngô Thị L và Ngô Văn H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh, TPTN;
- THADSTP TN;
- Sở tư pháp TN;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an TP TN;
- Các bị cáo;
- Lưu, lưu HS.

Đặng Minh Tuấn

